PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 31–35: an, on, en, in, un, am... (SGK tr. 74–83)

Tuần 7



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

b ..... thân kh ..... rằn quả m ..... n ..... lá

con ch ..... s ..... ca đèn p ..... c ..... con

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: âm · ân · en · ên



n .....



l .....



nh .....



c .....

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần âm? A sâm B sam C tăm

2. Tiếng nào có vần ơn? A con B sơn C chồn

3. Tiếng nào có vần un? A cún B căn C cân

4. Tiếng nào có vần ăm? A tâm B tan C tằm

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. bàn	●	●	a. chỉ
2. mưa	●	●	b. nến
3. chăm	●	●	c. cam
4. quả	●	●	d. chân
5. ngọn	●	●	e. phùn

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. có Bạn Lan khăn đỏ

onthi.edu.vn
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

2. quả cam | Mẹ | cho bé

🐶 Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Nhà Lan có cún con tên là Mun. Mun ăn no thì nằm ở sân. Lan chăm Mun cẩn thận.

1. Cún con tên là gì? (A) Mun (B) Sen

2. Ăn no, Mun nằm ở đâu? (A) ở bàn (B) ở sân

✏️ Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: bạn thân, đèn pin · Lan chăm cún con.

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 7

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

bạn thân khăn rằn quả mận nón lá con chồn sơn ca đèn pin cún con

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: âm · ân · en · ên

🍄 – nấm 🧶 – len 🕷️ – nhện ⚖️ – cân

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. A (sâm) 2. B (sơn) 3. A (cún) 4. C (tằm)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 – d 2 – e 3 – a 4 – c 5 – b

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. Bạn Lan có khăn đỏ.
2. Mẹ cho bé quả cam.

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. A (Mun)
2. B (ở sân)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

bạn thân, đèn pin. Lan chăm cún con.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án